

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 14-8-2023

V/v ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Luân

2. Bà Trần Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trọng Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 52/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị Khánh L, sinh năm: 2000. Địa chỉ: Thôn B S, xã TT, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Anh H, sinh năm: 1995. Địa chỉ: Thôn PL, xã PT, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị L có mặt còn anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn chị Phan Thị Khánh L trình bày: Chị và anh Lê Anh H xây dựng gia đình với nhau năm 2017 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, đến năm 2020 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H không tu chí làm ăn phát triển

kinh tế gia đình mà còn thường xúc phạm đánh đập chị. Đã nhiều lần chị cố gắng hàn gắn tình cảm, cho cơ hội nhưng anh H không thay đổi vì vậy vợ chồng đã sống ly thân. Nay chị L xác định không còn tình cảm với anh H nên chị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H. Về con chung chị L xác định có 02 con chung là Phan Minh Khang, sinh ngày 26/11/2017 và Phan Minh Đồng, sinh ngày 21/01/2021, khi ly hôn chị L yêu cầu được nuôi cả hai con, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung chị L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Anh H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ... nhưng anh H đều vắng mặt khi Tòa án triệu tập và không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của chị L. Đồng thời, anh H không xuất trình tài liệu chứng cứ nào cho Tòa án.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh H vắng mặt nên không hòa giải được và Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ cho anh H nhưng anh H không có ý kiến gì. Vì vậy, Tòa án triển khai đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, cụ thể: Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự phiên tòa sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, **đương sự có mặt tại phiên tòa đã chấp hành đúng nội quy phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự**. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị L, xử cho chị L được ly hôn với anh H. Về con chung đề nghị giao con là Phan Minh Khang, sinh ngày 26/11/2017 và Phan Minh Đồng, sinh ngày 21/01/2021 cho chị L có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không đặt ra xem xét giải quyết. Về án phí: đề nghị buộc chị L phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Lê Anh H đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 cần xem xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Khánh L và anh Lê Anh H đăng ký kết hôn vào ngày 27 tháng 7 năm 2020 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân giữa chị L và anh H được xác lập trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân giữa chị L và anh H là hợp pháp.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Theo chị L trình bày nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng là do anh H không tu chí làm ăn để phát triển kinh tế gia đình cùng chị nuôi con mà anh H còn xúc phạm, đánh đập chị nhiều lần. Hiện vợ chồng đã ly thân, chị L xác định không còn tình cảm với anh H nên chị L làm đơn ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh H nhưng anh H đều vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được, điều này cũng chứng tỏ anh H không có thiện chí để hòa giải cải thiện tình cảm vợ chồng với chị L. Ngoài ra, theo kết quả xác minh thì khi vợ chồng anh H xảy ra mâu thuẫn gia đình đã động viên nhiều lần nhưng không được nên chị L và anh H đã ly thân gần một năm nay. Vì vậy, nếu cứ kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho các đương sự do mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn xin ly hôn của chị L, xử cho chị L và anh H được ly hôn.

[2.2] Về con chung: Chị L và anh H có 02 con chung là Phan Minh Khang, sinh ngày 26/11/2017 và Phan Minh Đồng, sinh ngày 21/01/2021. Khi ly hôn chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi con còn anh H không có lời khai về vấn đề này. Xét thấy, từ khi vợ chồng ly thân thì con chung vẫn sống cùng chị L, do chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì vậy, giao con cho chị L có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về việc cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung chị L xác định không có còn anh H không có lời khai về vấn đề này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về tài sản chung và nợ chung trong vụ án này. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu khởi kiện.

[3] Về án phí: Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 203; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Khánh L, xử cho chị Phan Thị Khánh L và anh Lê Anh H được ly hôn.

2/ Về con chung: Giao con là Phan Minh Khang, sinh ngày 26/11/2017 và Phan Minh Đồng, sinh ngày 21/01/2021 cho chị Phan Thị Khánh L có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3/ Về án phí: Chị Phan Thị Khánh L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012346 ngày 13/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, chị L đã nộp đủ án phí.

4/ Về quyền kháng cáo: Chị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (14/8/2023), riêng anh H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Ban tư pháp xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Luân

Trần Thị Hằng

Phạm Thị Thúy